KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 3

Chủ đề: Bé và các bạn

Nhánh 3: Bé và các bạn cùng chơi

Thời gian thực hiện:1 tuần, từ ngày 21/9 đến ngày 25/9/2026

Nhóm lớp: 24-36 tháng tuổi

Số lượng trẻ: 07 trẻ

Giáo viên phụ trách nhóm lớp: **Đỗ Thị Hằng Nga**

Thứ / Hoạt động	Thứ 2 21/9/2026	Thứ 3 22/9/2026	Thứ 4 23/9/2026	Thứ 5 24/9/2026	Thứ 6 25/9/2026
Đón trẻ, chơi **Điểm danh** **Thể dục sáng**	**1. Đón trẻ:** Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô giáo, bố mẹ và các bạn, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Trẻ chơi với đồ chơi màu đỏ, màu xanh. - Trò chuyện về chủ đề nhánh: Bé và các bạn cùng chơi. **2. Điểm danh:** Ghi trẻ đến lớp. **3. Thể dục sáng:** Tập bài: Ồ sao bé không lắc.				
Chơi - tập có chủ đích.	*** Thể dục** - Vận động cơ bản: Đi có bê vật trên tay. - Trò chơi vận động: Ngồi lăn bóng.	*** Nhận biết:** - Nhận biết Màu xanh, màu đỏ, màu vàng.	*** Tạo hình:** - In hình bàn tay của bé.	*** Văn học:** - Dạy trẻ đọc đồng dao: Nu Na nu nống.	*** Âm nhạc:** - Biểu diễn văn nghệ cuối chủ để.
Tăng cường tiếng việt	Đi có bê vật trên tay	Màu xanh Màu đỏ	Bàn tay	Nu na nu nống	Em búp bê Lớp chúng mình

	Ngồi lăn bóng	Màu vàng			
Chơi - Tập. **Tăng cường tiếng việt**	- Bé chơi thao tác vai: Chơi bế búp bê, cho búp bê ăn, cho búp bê ngủ . - Bé hoạt động với đồ vật: Chơi chồng tháp, chơi với đất nặn - Bé yêu nghệ thuật: + Xem tranh về chủ đề bé và các bạn. + Sử dụng sách chủ đề phù hợp. + Hát các bài hát về chủ đề.				
	Luyện tập nghe, nói các câu có chứa từ: Bế em, cho em ăn, chồng tháp, đất nặn, màu xanh, màu vàng,….				
	1. Dạo chơi: Dạo chơi trên sân trường. 2. Trò chơi - Trò chơi vận động: Qủa bóng tròn. - Trò chơi dân gian: Nu na nu nống. 3. Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời.				
Tăng cường tiếng việt	- Luyện tập nghe nói một số câu và từ có chứa các câu từ: Sân trường, quả bóng tròn, nu na nu nống,….				
Ăn chính, ngủ, ăn phụ.	* Ăn chính - Trước khi ăn. - Trong khi ăn. - Sau khi ăn. * Ngủ - Trước khi ngủ.				

	- Trong khi ngủ. - Sau khi ngủ. - Vận động bài hát: "Ồ sao bé không lắc". * Ăn phụ: Cho trẻ uống sữa, ăn bánh,...
Chơi - tập	- Trò chơi :Vận chuyển bóng vào rổ. - Trò chơi tay đẹp. - Tìm đồ chơi màu đỏ, màu xanh, màu vàng. - Sử dụng sách làm quen với toán: Tô màu xanh cho cái yếm trang 5, tô màu cái váy màu đỏ trang 6, tô màu vàng cho ô tô đồ chơi trang 7. - Đọc đồng dao chi chi chành chành. - Nghe hát bài hát búp bê bồng bông.
Ăn chính	+ Chuẩn bị trước khi ăn: Kê bàn ghế. + Trong khi ăn: Bao quát trẻ ăn. + Sau khi ăn xong**:** Cô cất bát thìa cho trẻ đi vệ sinh.
Trả trẻ	- Vệ sinh-Trả trẻ: Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ, trẻ chào bố mẹ , cô giáo, chào các bạn trước khi ra về. Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày: Thái độ, sức khỏe.... - Lau lớp, tắt điện,khóa cửa.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 3

Nhánh 3: Bé và các bạn cùng chơi

Thời gian thực hiện:1 tuần, từ ngày 21/9 đến ngày 25/9/2026

Nhóm lớp: 24-36 tháng tuổi

Số lượng trẻ: 07 trẻ

Giáo viên phụ trách nhóm lớp: Khúc Thị Hồng

Thứ **Hoạt động**	**Thứ 2** **21/9/2026**	**Thứ 3** **22/9/2026**	**Thứ 4** **23/9/2026**	**Thứ 5** **24/9/2026**	**Thứ 6** **25/9/2026**
Đón trẻ, chơi **Điểm danh** **Thể dục sáng**	1. Đón trẻ: Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô giáo, bố mẹ và các bạn, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Trẻ chơi với đồ chơi màu đỏ, màu xanh. - Trò chuyện về chủ đề nhánh: Bé và các bạn cùng chơi. 2. Điểm danh: Ghi trẻ đến lớp. 3. Thể dục sáng: Tập bài: Ồ sao bé không lắc.				
Chơi - tập có chủ đích. **Tăng cường tiếng việt**	*** Thể dục** - Vận động cơ bản: Đi có bê vật trên tay. - Trò chơi vận	*** Nhận** biết: - Nhận biết Màu xanh, màu đỏ, màu vàng.	*** Tạo hình:** - In hình bàn tay của bé.	*** Văn học:**- Dạy trẻ đọc đồng dao: Nu Na nu nống.	*** Âm nhạc:** - Biểu diễn văn nghệ cuối chủ để.

	động: Ngồi lăn bóng.				
	Đi có bê vật trên tay Ngồi lăn bóng	Màu xanh Màu đỏ Màu vàng	Bàn tay	Nu na nu nống	Em búp bê Lớp chúng mình
Chơi - Tập.	- Bé chơi thao tác vai: Chơi bế búp bê, cho búp bê ăn, cho búp bê ngủ . - Bé hoạt động với đồ vật: Chơi chồng tháp, chơi với đất nặn - Bé yêu nghệ thuật: + Xem tranh về chủ đề bé và các bạn. + Sử dụng sách chủ đề phù hợp. + Hát các bài hát về chủ đề.				
Tăng cường tiếng việt	Luyện tập nghe, nói các câu có chứa từ: Bế em, cho em ăn, chồng tháp, đất nặn, màu xanh, màu vàng,….				
	1. Dạo chơi: Dạo chơi trên sân trường. 2. Trò chơi - Trò chơi vận động: Qủa bóng tròn. - Trò chơi dân gian: Nu na nu nống. 3. Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời.				
Tăng cường tiếng việt	- Luyện tập nghe nói một số câu và từ có chứa các câu từ: Sân trường, quả bóng tròn, nu na nu nống,….				

Ăn chính, ngủ, ăn phụ.	* Ăn chính - Trước khi ăn. - Trong khi ăn. - Sau khi ăn. * Ngủ - Trước khi ngủ. - Trong khi ngủ. - Sau khi ngủ. - Vận động bài hát: "Ồ sao bé không lắc". * Ăn phụ: Cho trẻ uống sữa, ăn bánh,...
Chơi - tập	- Trò chơi :Vận chuyển bóng vào rổ. - Trò chơi tay đẹp. - Tìm đồ chơi màu đỏ, màu xanh, màu vàng. - Sử dụng sách làm quen với toán: Tô màu xanh cho cái yếm trang 5, tô màu cái váy màu đỏ trang 6, tô màu vàng cho ô tô đồ chơi trang 7. - Đọc đồng dao chi chi chành chành. - Nghe hát bài hát búp bê bồng bông.
Ăn chính	+ Chuẩn bị trước khi ăn: Kê bàn ghế. + Trong khi ăn: Bao quát trẻ ăn. + Sau khi ăn xong: Cô cất bát thìa cho trẻ đi vệ sinh.
Trả trẻ	- Vệ sinh-Trả trẻ: Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ, trẻ chào bố mẹ , cô giáo, chào các bạn trước khi ra về. Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày: Thái độ, sức khỏe....- Lau lớp, tắt điện,khóa cửa.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 3

Chủ đề: Bé và các bạn

Nhánh 3: Bé và các bạn cùng chơi

Thời gian thực hiện:1 tuần, từ ngày 21/9 đến ngày 25/9/2026

Nhóm lớp: 24-36 tháng tuổi

Số lượng trẻ: 05 trẻ

Giáo viên phụ trách nhóm lớp: Nguyễn Thị Thản

Thứ **Hoạt động**	**Thứ 2** **21/9/2026**	**Thứ 3** **22/9/2026**	**Thứ 4** **23/9/2026**	**Thứ 5** **24/9/2026**	**Thứ 6** **25/9/2026**
Đón trẻ, chơi **Điểm danh** **Thể dục sáng**	**1. Đón trẻ:** Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô giáo, bố mẹ và các bạn, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Trẻ chơi với đồ chơi màu đỏ, màu xanh. - Trò chuyện về chủ đề nhánh: Bé và các bạn cùng chơi. **2. Điểm danh:** Ghi trẻ đến lớp. **3. Thể dục sáng:** Tập bài: Ồ sao bé không lắc.				
Chơi - tập có chủ đích. **Tăng cường tiếng việt**	*** Thể dục** - Vận động cơ bản: Đi có bê vật trên tay. - Trò chơi vận động: Ngồi lăn bóng.	*** Nhận biết:** - Nhận biết Màu xanh, màu đỏ, màu vàng.	*** Tạo hình:** - In hình bàn tay của bé.	*** Văn học:** - Dạy trẻ đọc đồng dao: Nu Na nu nống.	*** Âm nhạc:** - Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề.

	Đi có bê vật trên tay Ngồi lăn bóng	Màu xanh Màu đỏ Màu vàng	Bàn tay	Nu na nu nống	Em búp bê Lớp chúng mình
Chơi - Tập. **Tăng cường tiếng việt**	- Bé chơi thao tác vai: Chơi bế búp bê, cho búp bê ăn, cho búp bê ngủ . - Bé hoạt động với đồ vật: Chơi chồng tháp, chơi với đất nặn - Bé yêu nghệ thuật: + Xem tranh về chủ đề bé và các bạn. + Sử dụng sách chủ đề phù hợp. + Hát các bài hát về chủ đề.				
	Luyện tập nghe, nói các câu có chứa từ: Bế em, cho em ăn, chồng tháp, đất nặn, màu xanh, màu vàng,….				
Tăng cường tiếng việt	1. Dạo chơi: Dạo chơi trên sân trường. 2. Trò chơi - Trò chơi vận động: Qủa bóng tròn. - Trò chơi dân gian: Nu na nu nống. 3. Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời.				
	- Luyện tập nghe nói một số câu và từ có chứa các câu từ: Sân trường, quả bóng tròn, nu na nu nống,….				
Ăn chính, ngủ, ăn phụ.	* Ăn chính - Trước khi ăn. - Trong khi ăn. - Sau khi ăn. * Ngủ - Trước khi ngủ.				

	- Trong khi ngủ. - Sau khi ngủ. - Vận động bài hát: "Ồ sao bé không lắc". * Ăn phụ: Cho trẻ uống sữa, ăn bánh,...
Chơi - tập	- Trò chơi :Vận chuyển bóng vào rổ. - Trò chơi tay đẹp. - Tìm đồ chơi màu đỏ, màu xanh, màu vàng. - Sử dụng sách làm quen với toán: Tô màu xanh cho cái yếm trang 5, tô màu cái váy màu đỏ trang 6, tô màu vàng cho ô tô đồ chơi trang 7. - Đọc đồng dao chi chi chành chành. - Nghe hát bài hát búp bê bồng bông.
Ăn chính	+ Chuẩn bị trước khi ăn: Kê bàn ghế. + Trong khi ăn: Bao quát trẻ ăn. + Sau khi ăn xong**:** Cô cất bát thìa cho trẻ đi vệ sinh.
Trả trẻ	- Vệ sinh-Trả trẻ: Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ, trẻ chào bố mẹ , cô giáo, chào các bạn trước khi ra về. Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày: Thái độ, sức khỏe.... - Lau lớp, tắt điện,khóa cửa.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN: 3

Chủ đề nhánh 3: Tết Trung Thu

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 21/09/2026 đến ngày 25/09/2026

Tên nhóm/lớp: Mẫu giáo ghép 3, 4, 5 tuổi Khe Tre.

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 20 trẻ

Số giáo viên/lớp, tên giáo viên: Lục Thị Lan Hương + Đỗ Thị Thương

Thứ **Thời điểm**	**Thứ hai** **21/09/2026**	**Thứ ba** **22/09/2026**	**Thứ tư** **23/09/2026**	**Thứ năm** **24/09/2026**	**Thứ sáu** **25/09/2026**
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	**1. Đón trẻ:** - Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô,bố mẹ, cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. - Trò chuyện sáng: Trò chuyện về ngày tết trung thu - Trẻ chơi theo ý thích. **2. Điểm danh** **3. Thể dục sáng:** Hô hấp: Hít vào thở ra, Tay: Đưa ra trước, gập khuỷu tay (4t), Bụng lườn: Quay sang trái, sang phải, Chân: Khuỵu gối (5 tuổi), Bật tại chỗ (3 tuổi)				
Hoạt động học	**Thể dục** - VĐCB: Đi bước chéo sang ngang. TCVĐ: Đội nào nhanh nhất (Trườn theo hướng thẳng)	**Văn học** - Đồng dao: Ông sảo ông sao	**Toán** - Tách gộp trong phạm vi 6	**Chữ cái** - Làm quen chữ cái a,ă,â	**Âm nhạc** - Vỗ tay theo nhịp: Đêm trung thu -Nghe hát: Cuội ơi TCAN: Tai ai tinh

Tăng cường tiếng Việt	*- Bước chéo, sang ngang, nhanh nhất*	*- Ông sảo, ông sao - nhóp nhép*	*- Tách, gộp…*	*-Chữ a,ă,â*	*- Vỗ tay theo nhịp, cuội ơi, đêm trung thu.*
Hoạt động góc	**1. Góc phân vai**: Cửa hàng bán đồ trung thu **2. Góc xây dựng**: Xây sân tập thể dục **3. Góc tạo hình:** Vẽ, tô màu đèn ông sao, vẽ tô màu đèn lồng, làm đèn ông sao bằng **4. Góc âm nhạc:** Hát và biểu diễn các bài hát về chủ đề trường mầm non **5. Góc học tập - Sách truyện:** Xem sách, xem tranh ảnh về trung thu				
Tăng cường tiếng Việt	- Luyện tập nghe, nói các từ, các câu có chứa các từ: *Người bán hàng, khách hàng, sách vở, bút, giấy màu, xếp nối, xếp chồng, vẽ, tô màu, biểu diễn, gõ đệm,....*				
Hoạt động ngoài trời	**1. Hoạt động có chủ đích** - Quan sát trò chuyện về các hoạt động ngày lễ trung thu -Quan sát đèn lồng, đèn ông sao - Thí nghiệm: Hạt gạo nhảy múa - Quan sát hiện tượng phát sinh (nếu có) **2. Trò chơi vận động - trò chơi dân gian** - Trò chơi vận động: Ai nhanh nhất/ Bật qua vật cản - Trò chơi dân gian: Nu na nu nống **3. Chơi tự do: Chơi tự do ngoài sân trường**				
Tăng cường tiếng Việt	- Nghe nói, luyện tập các từ, các câu có chứa các từ: *Đèn lồng, đèn ông sao, nhảy múa……*				
Hoạt động ăn	* Trước khi ăn: - Vệ sinh cá nhân: Dạy trẻ tập luyện thao tác rửa mặt, rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn. Hướng dẫn trẻ 4 -5 tuổi cùng cô chuẩn bị bàn ăn - Đọc thơ " Giờ ăn" mời cô mời bạn trước khi ăn * Trong khi ăn: - Hướng dẫn trẻ tự xúc cơm ăn, và cầm thìa xúc ăn gọn gàng, ăn từ tốn.				

	* Sau khi ăn: Trẻ ăn xong cô nhắc trẻ cất bát, lấy nước uống và tự vặn vòi nước uống, lau miệng và đi vệ sinh. Cho trẻ ngồi về chỗ.
Hoạt động ngủ	*Trước khi ngủ: Cô cùng trẻ 5 tuổi kê phản, chiếu, gối - Nhắc trẻ đi vệ sinh. *Trong khi ngủ: Cô cho trẻ nằm vào chỗ của mình, cô sửa tư thế nằm cho trẻ. - Cô nhắc trẻ ngủ ngoan, không mất trật tự. *Sau khi ngủ.Cô cho trẻ dậy từ từ, cất gối và đi vệ sinh. * Vận động- Ăn bữa chiều.
Chơi hoạt động theo ý thích	- Ôn đồng dao: ông sảo ông sao - Thực hành vở làm quen chữ cái (6-9) - Ôn: Tách gộp trong phạm vi 6 - Thực hành cuốn chủ đề trường mầm non (10-12) - Đọc ôn chữ cái a, ă, â - Ôn vỗ tay theo nhịp bài hát Đêm trung thu - Hướng dẫn trẻ nhận biết kí hiệu trên ca, cốc, khăn mặt - Hướng dẫn trẻ nhận biết người lạ, người quen và Hành động của bé khi: người lạ rủ đi chơi, cho quà bánh.... - Chơi tự do - Nhận xét nêu gương cuối tuần.
Trả trẻ	- Chỉnh chu đầu tóc, trang phục gọn gàng cho trẻ - Vệ sinh trả trẻ

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN: 3

Chủ đề nhánh 2: Tết Trung Thu

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 21/09/2026 đến ngày 25/09/2026

Tên nhóm/lớp: Mẫu giáo ghép 3, 4, 5 tuổi Khe Phương.

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 11 trẻ

Số giáo viên/lớp, tên giáo viên: Nguyễn Thị Hồng Thanh

Thứ **Thời điểm**	**Thứ hai** **21/09/2026**	**Thứ ba** **22/09/2026**	**Thứ tư** **23/09/2026**	**Thứ năm** **24/09/2026**	**Thứ sáu** **25/09/2026**
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	**1. Đón trẻ: -** Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô,bố mẹ, cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. - Trò chuyện sáng: Trò chuyện về ngày tết trung thu - Trẻ chơi theo ý thích. **2. Điểm danh** **3. Thể dục sáng:** Hô hấp: Hít vào thở ra, Tay: Đưa ra trước, gập khuỷu tay (4t), Bụng lườn: Quay sang trái, sang phải, Chân: Khuỵu gối (5 tuổi), Bật tại chỗ (3 tuổi)				
Hoạt động học	**Thể dục** - VĐCB: Đi bước chéo sang ngang. TCVĐ: Đội nào nhanh nhất (Trườn theo hướng thẳng)	**Văn học** - Thơ: Trung thu đến	**Toán** - Đếm đến 6, nhận biết nhóm có 6 đối tượng, nhận biết số 6	**Chữ cái** - Làm quen chữ cái a,ă,â	**Âm nhạc** - Vỗ tay theo nhịp: Đêm trung thu -Nghe hát: Đếm sao
Tăng cường tiếng Việt	*- Đi thay đổi tốc độ*	*- Trung Thu đến*	*- Số 6*	*-Chữ a,ă,â*	*- Trung thu, ông sao*

Hoạt động góc **Tăng cường tiếng Việt**	**1. Góc phân vai:** Cửa hàng bán đồ trung thu **2. Góc xây dựng:** Xây sân tập thể dục **3. Góc tạo hình**: Vẽ, tô màu đèn ông sao, vẽ tô màu đèn lồng, làm đèn ông sao bằng **4. Góc âm nhạc: H**át và biểu diễn các bài hát về chủ đề trường mầm non **5. Góc học tập - Sách truyện:** Xem sách, xem tranh ảnh về trung thu
	- Luyện tập nghe, nói các từ, các câu có chứa các từ: *Người bán hàng, khách hàng, viên gạch, kẹp tóc, biểu diễn, trang phục, trung thu ...*
Hoạt động ngoài trời **Tăng cường tiếng Việt**	**1. Hoạt động có chủ đích** - Quan sát trò chuyện về các hoạt động ngày lễ trung thu -Quan sát đèn lồng, đèn ông sao - Thí nghiệm: Nam Châm hút - Quan sát hiện tượng phát sinh (nếu có) **2. Trò chơi vận động - trò chơi dân gian** - Trò chơi vận động: Ai nhanh nhất/ Bật qua vật cản - Trò chơi dân gian: Chi chi chành chành/ Kéo cưa lừa xẻ **3. Chơi tự do: Chơi tự do ngoài sân trường**
	- Nghe nói, luyện tập các từ, các câu có chứa các từ: *Đèn lồng, đèn ông sao, nam châm……*
Hoạt động ăn	* Trước khi ăn: - Vệ sinh cá nhân: Dạy trẻ tập luyện thao tác rửa mặt, rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn. Hướng dẫn trẻ 4 -5 tuổi cùng cô chuẩn bị bàn ăn - Đọc thơ " Giờ ăn" mời cô mời bạn trước khi ăn * Trong khi ăn: - Hướng dẫn trẻ tự xúc cơm ăn, và cầm thìa xúc ăn gọn gàng, ăn từ tốn. * Sau khi ăn: Trẻ ăn xong cô nhắc trẻ cất bát, lấy nước uống và tự vặn vòi nước uống, lau miệng và đi vệ sinh. Cho trẻ ngồi về chỗ.

Hoạt động ngủ	*Trước khi ngủ: Cô cùng trẻ 5 tuổi kê phản, chiếu, gối - Nhắc trẻ đi vệ sinh. *Trong khi ngủ: Cô cho trẻ nằm vào chỗ của mình, cô sửa tư thế nằm cho trẻ. - Cô nhắc trẻ ngủ ngoan, không mất trật tự. *Sau khi ngủ.Cô cho trẻ dậy từ từ, cất gối và đi vệ sinh. * Vận động- Ăn bữa chiều.
Chơi hoạt động theo ý thích	- Thực hành cuốn bé làm quen với toán (Số 6) (tờ 5) - Ôn truyện: Học trò của cô giáo chim khách - Thực hành vở làm quen chữ cái (6-9) - Thực hành cuốn chủ đề trường mầm non (10-12) - Đọc thơ: Bạn mới, Cô giáo của em, đọc đồng dao: Dung dăng dung dẻ - Ôn thơ: Trung thu đến - Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề - Chơi tự do - Nhận xét nêu gương cuối tuần.
Trả trẻ	- Chỉnh chu đầu tóc, trang phục gọn gàng cho trẻ - Vệ sinh trả trẻ

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN: 3

Chủ đề nhánh 2: Tết Trung Thu

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 21/09/2026 đến ngày 25/09/2026

Tên nhóm/lớp: Mẫu giáo ghép 3, 4, 5 tuổi Khe Lương.

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 20 trẻ

Số giáo viên/lớp, tên giáo viên: Liêu Thị Thủy

Thứ **Thời điểm**	**Thứ hai** **21/09/2026**	**Thứ ba** **22/09/2026**	**Thứ tư** **23/09/2026**	**Thứ năm** **24/09/2026**	**Thứ sáu** **25/09/2026**
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	**1. Đón trẻ:** - Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô,bố mẹ, cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. - Trò chuyện sáng: Trò chuyện về ngày tết trung thu - Trẻ chơi theo ý thích**.** **2. Điểm danh** **3. Thể dục sáng**: Hô hấp: Hít vào thở ra, Tay: Đưa ra trước, gập khuỷu tay (4t), Bụng lườn: Quay sang trái, sang phải, Chân: Khuỵu gối (5 tuổi), Bật tại chỗ (3 tuổi)				
Hoạt động học **Tăng cường tiếng Việt**	**Thể dục** - VĐCB: Đi bước chéo sang ngang. TCVĐ: Đội nào nhanh nhất (Trườn theo hướng thẳng)	**Văn học** - Thơ: Trung thu đến	**Toán** - Tách gộp trong phạm vi 6	**Chữ cái** - Làm quen chữ cái a,ă,â	**Âm nhạc** - Vỗ tay theo nhịp: Đêm trung thu -Nghe hát: Đếm sao
	- Đi thay đổi tốc độ	*- Trung Thu đến*	*- Tách, gộp…*	*- Chữ a,ă,â*	*- Trung thu, ông sao*

Hoạt động góc **Tăng cường tiếng Việt**	**1. Góc phân vai:** Cửa hàng bán đồ trung thu **2. Góc xây dựng**: Xây sân tập thể dục **3. Góc tạo hình:** Vẽ, tô màu đèn ông sao, vẽ tô màu đèn lồng, làm đèn ông sao bằng **4. Góc âm nhạc**: Hát và biểu diễn các bài hát về chủ đề trường mầm non **5. Góc học tập - Sách truyện:** Xem sách, xem tranh ảnh về trung thu
	- Luyện tập nghe, nói các từ, các câu có chứa các từ: *Người bán hàng, khách hàng, viên gạch, đèn ông sao, biểu diễn, trang phục, trung thu …*
Hoạt động ngoài trời **Tăng cường tiếng Việt**	**1. Hoạt động có chủ đích** - Quan sát trò chuyện về các hoạt động ngày lễ trung thu -Quan sát đèn lồng, đèn ông sao - Thí nghiệm: Nam Châm hút - Quan sát hiện tượng phát sinh (nếu có) **2. Trò chơi vận động - trò chơi dân gian** - Trò chơi vận động: Ai nhanh nhất/ Bật qua vật cản - Trò chơi dân gian: Chi chi chành chành/ Kéo cưa lừa xẻ **3. Chơi tự do: Chơi tự do ngoài sân trường**
	- Nghe nói, luyện tập các từ, các câu có chứa các từ: *Đèn lồng, đèn ông sao, nam châm……*
Hoạt động ăn	* Trước khi ăn: - Vệ sinh cá nhân: Dạy trẻ tập luyện thao tác rửa mặt, rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn. Hướng dẫn trẻ 4 -5 tuổi cùng cô chuẩn bị bàn ăn - Đọc thơ " Giờ ăn" mời cô mời bạn trước khi ăn * Trong khi ăn: - Hướng dẫn trẻ tự xúc cơm ăn, và cầm thìa xúc ăn gọn gàng, ăn từ tốn. * Sau khi ăn: Trẻ ăn xong cô nhắc trẻ cất bát, lấy nước uống và tự vặn vòi nước uống, lau miệng và đi vệ sinh. Cho trẻ ngồi về chỗ.

Hoạt động ngủ	*Trước khi ngủ: Cô cùng trẻ 5 tuổi kê phản, chiếu, gối - Nhắc trẻ đi vệ sinh. *Trong khi ngủ: Cô cho trẻ nằm vào chỗ của mình, cô sửa tư thế nằm cho trẻ. - Cô nhắc trẻ ngủ ngoan, không mất trật tự. *Sau khi ngủ.Cô cho trẻ dậy từ từ, cất gối và đi vệ sinh. * Vận động- Ăn bữa chiều.
Chơi hoạt động theo ý thích	- Thực hành cuốn bé làm quen với toán (Số 6) (tờ 5) - Ôn truyện: Học trò của cô giáo chim khách - Thực hành vở làm quen chữ cái (6-9) - Thực hành cuốn chủ đề trường mầm non (10-12) - Đọc thơ: Bạn mới, Cô giáo của em, đọc đồng dao: Dung dăng dung dẻ - Ôn thơ: Trung thu đến - Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề - Chơi tự do - Nhận xét nêu gương cuối tuần.
Trả trẻ	- Chỉnh chu đầu tóc, trang phục gọn gàng cho trẻ - Vệ sinh trả trẻ

KÝ DUYỆT CỦA BGH NHÀ TRƯỜNG

P. HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hồng Lĩnh